

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỐI CAO
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ
Số: 588/BC-VKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 04 tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả công tác kiểm sát 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025

(Tại Kỳ họp thứ 2 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII, nhiệm kỳ 2021-2026)

Thực hiện Điều 107 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Điều 10, Điều 66 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân (VKSND), Viện kiểm sát nhân dân tỉnh báo cáo kết quả công tác kiểm sát hai cấp 6 tháng đầu năm 2025 như sau:

I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM; TRANH CHẤP DÂN SỰ, KHIẾU KIỆN HÀNH CHÍNH

1. Tình hình tội phạm

Sáu tháng đầu năm 2025, tình hình an ninh, chính trị trên địa bàn tỉnh được đảm bảo, tình hình tội phạm tuy giảm so với cùng kỳ năm trước nhưng vẫn diễn biến phức tạp; cơ quan chức năng đã khởi tố 666 vụ/1.120 bị can, giảm 183 vụ, 237 bị can so với 6 tháng đầu năm 2024; trong đó: Tội phạm xâm phạm trật tự xã hội khởi tố mới 199 vụ/431 bị can (giảm 58 vụ/72 bị can); Tội phạm xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, sở hữu, môi trường 244 vụ/347 bị can (giảm 80 vụ, tăng 90 bị can); Tội phạm về ma túy 217 vụ/332 bị can (giảm 42 vụ/63 bị can); Tội phạm về tham nhũng, chức vụ 06 vụ/09 bị can (giảm 03 vụ/12 bị can).

Trong đó nổi lên một số vụ án có tính chất nghiêm trọng, phức tạp như: Vụ giết người do mâu thuẫn cá nhân xảy ra tại xã Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; Vụ án Cưỡng đoạt tài sản trên không gian mạng, chiếm đoạt số tiền rất lớn của nhiều bị hại, hiện tại đã khởi tố 26 bị can; Vụ bắt các đối tượng vận chuyển trái phép 20kg ma túy các loại tại phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị. Về tội phạm tham nhũng xảy ra chủ yếu trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài chính; hành vi chủ yếu là tham ô tài sản.

2. Tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính

Trong 6 tháng đầu năm 2025, tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính vẫn diễn biến phức tạp. Các vụ, việc dân sự xảy ra chủ yếu là các tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, chia di sản thừa kế và tranh chấp đối với hợp đồng dân sự, giao dịch dân sự; án hôn nhân gia đình chủ yếu là xin ly hôn, yêu cầu chia tài sản sau ly hôn.

Các vụ án hành chính khởi kiện chủ yếu phát sinh trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai; Án kinh doanh thương mại phát sinh từ các hợp đồng tín dụng, hợp đồng xây dựng và hợp đồng mua bán hàng hóa.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỐ, KIỂM SÁT HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP

1. Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự

1.1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Tiếp tục thực hiện nghiêm những quy định của pháp luật và đề ra nhiều biện pháp nhằm bảo đảm việc giải quyết nguồn tin về tội phạm của cơ quan chức năng có đầy đủ căn cứ, đúng pháp luật. Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các cơ quan theo Quy chế phối hợp liên ngành đã ký kết trong việc cung cấp, trao đổi thông tin tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trên địa bàn.

Kiểm sát 100% nguồn tin về tội phạm do cơ quan có thẩm quyền điều tra thụ lý, giải quyết. VKSND hai cấp đã thụ lý kiểm sát 808 tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố (giảm 132 tin báo so với cùng kỳ năm 2024); Đã giải quyết 746 tin báo (*đạt tỷ lệ 92%*).

Tiến hành 17 cuộc trực tiếp kiểm sát tại Cơ quan điều tra và các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra; trực tiếp kiểm sát việc xác minh sơ bộ nguồn tin về tội phạm tại 15 Công an cấp xã; ban hành 32 kết luận, 16 kiến nghị, 01 công văn yêu cầu thụ lý nguồn tin về tội phạm. Ngoài ra qua hoạt động kiểm sát đã ban hành 02 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm, 05 kiến nghị phòng ngừa. Ban hành 01 thông báo rút kinh nghiệm trong việc tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm đối với Viện kiểm sát cấp huyện.

1.2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự

Tiếp tục tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra, tiếp tục xác định nhiệm vụ chống oan sai, chống bỏ lọt tội phạm là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Kiểm sát chặt chẽ việc áp dụng căn cứ pháp luật các trường hợp tạm đình chỉ, đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can. Chủ động phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng đẩy nhanh tiến độ, xử lý dứt điểm các vụ án phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; xác định giải quyết nhiều vụ án trọng điểm tập trung giải quyết kịp thời, đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm; kịp thời phát hiện thiếu sót, vi phạm trong hoạt động điều tra để kiến nghị yêu cầu khắc phục và phòng ngừa tội phạm.

Trong kỳ, đã thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra 1.199 vụ/1.952 bị can (giảm 112 vụ, 104 bị can so với cùng kỳ năm trước). Cơ quan điều tra đã giải quyết 798 vụ/1.390 bị can¹.

Thông qua công tác kiểm sát, Viện kiểm sát đã yêu cầu Cơ quan điều tra khởi tố 05 vụ án, 02 bị can; thay đổi, bổ sung quyết định khởi tố: 02 bị can; CQĐT đã thực hiện theo yêu cầu của VKS. Số lượng, chất lượng các bản yêu

¹ Trong đó: Kết thúc điều tra, đề nghị truy tố 729 vụ/1.367 bị can; Đình chỉ điều tra 13 vụ/13 bị can; Tạm đình chỉ điều tra 56 vụ/10 bị can.

cầu điều tra được nâng lên, đã ban hành 605 yêu cầu điều tra. Ban hành 02 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm; 17 kiến nghị phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật; 05 thông báo rút kinh nghiệm.

Phối hợp các cơ quan tiến hành tố tụng xác định 21 vụ án trọng điểm, áp dụng thủ tục rút gọn 04 vụ án, tập trung giải quyết kịp thời, đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm.

1.3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố

Thận trọng trong việc đánh giá chứng cứ buộc tội, gỡ tội và những vấn đề cần phải chứng minh trong vụ án một cách khách quan, toàn diện và đầy đủ; hầu hết các bị can đều được Viện kiểm sát trực tiếp hoặc tham gia hỏi cung bị can trước khi Viện kiểm sát có quyết định xử lý, do vậy, các quyết định truy tố, xử lý của Viện kiểm sát đều có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; không để xảy ra oan sai và bỏ lọt tội phạm. Các vụ án đã truy tố đều đảm bảo đúng thời hạn và đúng tội danh; không có trường hợp nào Viện kiểm sát truy tố Tòa án tuyên không phạm tội.

Trong kỳ, Viện kiểm sát đã thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố 786 vụ/1.451 bị can (giảm 116 vụ, 119 bị can); Đã giải quyết 728 vụ/1.334 bị can (*đạt tỷ lệ 93%*)².

1.4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự

Thực hiện nhiều biện pháp nhằm nâng cao kỹ năng, chất lượng các hoạt động tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa hình sự; bảo đảm căn cứ buộc tội vững chắc; không để xảy ra trường hợp Tòa án tuyên khóc tội danh Viện kiểm sát đã truy tố; không có trường hợp nào Tòa án tuyên bị cáo không phạm tội. Kiểm sát chặt chẽ các bản án, quyết định của Tòa án, kịp thời phát hiện vi phạm, thiếu sót và kiên quyết ban hành kiến nghị, kháng nghị. Trong kỳ đã phối hợp tốt với Tòa án tổ chức 67 phiên tòa rút kinh nghiệm, 39 phiên tòa xét xử trực tuyến theo Nghị quyết số 33/2021/QH15 đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp.

Trong kỳ, đã thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm: 867 vụ/1.597 bị cáo; Tòa án đã xử lý, giải quyết: 778 vụ /1.392 bị cáo.

Thụ lý thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm: 116 vụ/156 bị cáo; Tòa án đã xử lý, giải quyết: 91 vụ/126 bị cáo.

Thông qua công tác kiểm sát, Viện kiểm sát đã ban hành 03 kháng nghị phúc thẩm, Tòa án đã xét xử 03 vụ với kết quả chấp nhận kháng nghị 03 vụ (*đạt 100%*); 01 báo cáo đề nghị kháng nghị phúc thẩm về vi phạm của bản án hình sự sơ thẩm của TAND tỉnh (VKSND cấp cao tại Đà Nẵng đã ban hành kháng nghị phúc thẩm); 07 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm. Ban hành 03 thông báo rút kinh nghiệm trong công tác giải quyết án hình sự.

² Trong đó: Truy tố chuyển Tòa 721 vụ/1.324 bị can; Đinh chỉ 07 vụ/10 bị can.

2. Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự

2.1. Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam

Thực hành quyền công tố, kiểm sát chặt chẽ căn cứ, trình tự, thủ tục, thẩm quyền trong việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn, nhất là các biện pháp bắt, tạm giữ, tạm giam; không để xảy ra tình trạng quá hạn tạm giữ, tạm giam. Đã kiểm sát 699 người bị tạm giữ; Đã giải quyết 686 người. Kiểm sát 1.665 người bị tạm giam; Đã giải quyết 931 người.

Thực hiện nghiêm chế độ kiểm sát thường kỳ, kiểm sát đột xuất Nhà tạm giữ, Trại tạm giam theo quy định của pháp luật, quy chế của Ngành; kiểm sát chặt chẽ các trình tự, thủ tục thi hành tạm giữ, tạm giam, bảo đảm chế độ, chính sách đối với người bị tạm giữ, tạm giam. Đã tiến hành 27 cuộc trực tiếp kiểm sát tại Nhà tạm giữ (hiện là Phân trại tạm giam khu vực), Trại tạm giam; 06 yêu cầu tự kiểm tra và báo cáo cho Viện kiểm sát. Đã ban hành 27 kết luận, 20 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm.

2.2. Công tác kiểm sát thi hành án hình sự

Kiểm sát chặt chẽ việc ra quyết định thi hành án và đưa bị án đi thi hành, việc hoãn, tạm đình chỉ, miễn giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù, tha tù trước thời hạn có điều kiện của Tòa án; thực hiện tốt công tác kiểm sát đối với 02 Trại giam đóng trên địa bàn do Bộ Công an quản lý và các cơ quan thi hành án hình sự, cơ quan được giao một số nhiệm vụ về thi hành án hình sự. Phối hợp tốt với Ủy ban Mặt trận tổ quốc cùng cấp thực hiện công tác kiểm sát, giám sát việc tuân theo pháp luật trong việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự.

Kiểm sát chặt chẽ các trường hợp án có hiệu lực được thi hành án theo quy định pháp luật đối với 90 bị án tù chung thân; 5.950 bị án tù có thời hạn; 974 bị án phạt tù cho hưởng án treo; 269 bị án cải tạo không giam giữ.

Trực tiếp kiểm sát 81 cuộc tại Cơ quan Thi hành án hình sự Công an các cấp, UBND cấp xã, kiểm sát việc chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn, Trại giam Nghĩa An, Trại tạm giam Công an tỉnh; Đã ban hành 81 kết luận, 29 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm. Phòng nghiệp vụ ban hành 03 thông báo rút kinh nghiệm trong công tác tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự.

Kiểm sát chặt chẽ việc miễn, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù, tha tù trước thời hạn có điều kiện; kiểm sát 1.072 hồ sơ phạm nhân đề nghị xét giảm án thời hạn chấp hành án phạt tù; xét tha tù trước thời hạn có điều kiện cho 06 phạm nhân; kiểm sát việc lập hồ sơ đề nghị đặc xá cho 206 phạm nhân đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

3. Công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

Xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm đột phá năm 2025, VKSND tỉnh tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt nghiêm Chỉ thị số 07/CT-VKSTC ngày 06/8/2021 và Chỉ thị số 05/CT-VKSTC ngày 18/10/2022

của Viện trưởng VKSND tối cao về tiếp tục tăng cường công tác kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn của Viện kiểm sát theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính. 100% vụ, việc được kiểm sát thụ lý, giải quyết ngay từ khi Tòa án thụ lý; kiểm sát 100% việc trả lại đơn khởi kiện, đơn yêu cầu của Tòa án. Viện kiểm sát tham gia đầy đủ các phiên tòa, phiên họp theo quy định; kiểm sát chặt chẽ bản án, quyết định của Tòa án để kịp thời kháng nghị, kiến nghị nếu có vi phạm.

Thụ lý kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình theo thủ tục sơ thẩm 3.462 vụ, việc; Tòa án đã giải quyết: 2.381 vụ, việc. Thụ lý kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm 102 vụ, việc; Tòa án đã giải quyết: 80 vụ, việc.

Thụ lý kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật theo thủ tục sơ thẩm 298 vụ; Đã giải quyết 182 vụ. Thụ lý kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm 24 vụ; Đã giải quyết: 19 vụ.

Thông qua công tác kiểm sát đã ban hành 04 kháng nghị phúc thẩm (đang giải quyết); 06 báo cáo đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm; 28 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm, 08 kiến nghị phòng ngừa; 45 yêu cầu xác minh, thu thập chứng cứ. Phối hợp với Tòa án tổ chức 33 phiên tòa rút kinh nghiệm. Ban hành 08 thông báo rút kinh nghiệm công tác kiểm sát việc giải quyết án.

Kiểm sát chặt chẽ trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính tại Tòa án đảm bảo đúng pháp luật; kiểm sát chặt chẽ việc thụ lý, lập hồ sơ, các quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính và tham gia 100% phiên họp.

4. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

Thực hiện tốt các nhiệm vụ, quyền hạn luật định nhằm nâng cao vai trò của Viện kiểm sát trong công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân được thi hành án. Chủ động rà soát, đôn đốc, có biện pháp tác động đối với Cơ quan thi hành án đầy nhanh tiến độ thi hành án đối với những vụ, việc còn tồn đọng, kéo dài. Kiểm sát 100% quyết định thi hành án đã ban hành; kiểm sát chặt chẽ hồ sơ hoàn, định chỉ thi hành án.

Kiểm sát thi hành án 10.269 việc/8.675.906.238.000 đồng. Đã kết thúc thi hành 4.467 việc/945.884.369.000 đồng. Trực tiếp xác minh điều kiện thi hành án 71 việc.

Tiến hành trực tiếp kiểm sát 13 cuộc tại Cơ quan thi hành án dân sự; phúc tra việc thực hiện kiến nghị của Viện kiểm sát 03 cuộc; 05 yêu cầu tự kiểm tra và báo cáo cho VKS. Ban hành 13 kết luận, 14 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm. Ban hành 01 thông báo rút kinh nghiệm trong công tác kiểm sát thi hành án dân sự.

5. Công tác giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

Nhìn chung, tình hình khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp tương đối ổn định, không có trường hợp khiếu nại đông người, bức xúc. Viện kiểm sát tổ chức tốt việc tiếp công dân theo quy định; tất cả đơn khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, phân loại, xử lý kịp thời đúng quy chế của Ngành; nâng cao chất lượng kiểm sát việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp của các cơ quan tư pháp.

Trong kỳ, Viện kiểm sát hai cấp đã tiếp công dân 80 lượt. Tiếp nhận 188 đơn khiếu nại, tố cáo, trong đó đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Viện kiểm sát 08 đơn, đã giải quyết (*đạt tỉ lệ 100%*); các đơn không thuộc thẩm quyền đã chuyển cho các cơ quan chức năng theo luật định.

Đã tiến hành 06 cuộc trực tiếp kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo tại các cơ quan tư pháp. Đã ban hành 06 kết luận, 01 kiến nghị. Phòng nghiệp vụ ban hành 02 thông báo rút kinh nghiệm trong công tác kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp.

III. CÔNG TÁC XÂY DỰNG NGÀNH

1. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

Đảng ủy, Lãnh đạo VKSND tỉnh Quảng Trị tiếp tục quán triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Viện trưởng VKSND tối cao; ban hành nhiều nghị quyết, kế hoạch, văn bản để tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, cụ thể hóa các yêu cầu trong Chỉ thị công tác Ngành năm 2025, theo phương châm “*Đoàn kết, trách nhiệm - Kỷ cương, liêm chính - Bền vững, hiệu quả*”. Ngày từ đầu năm, đã sớm ban hành Kế hoạch công tác năm 2025, xác định các mục tiêu trọng tâm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp, nhất là đổi mới những khâu đột phá về kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong Ngành; phấn đấu đạt, vượt những chỉ tiêu và hoàn thành các nhiệm vụ theo yêu cầu của Quốc hội và của Ngành.

Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp tổ chức bộ máy và công tác cán bộ: Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025; Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025; Kết luận số 128-KL/TW ngày 07/03/2025 và các Chỉ thị, Nghị quyết của VKSND tối cao: Nghị quyết số 04-NQ/ĐU ngày 12/3/2025 của Đảng ủy VKSND tối cao về tổ chức thực hiện Kết luận số 128-KL/TW ngày 07/03/2025 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 04/CT-VKSTC ngày 24/3/2025 của Viện trưởng VKSND tối cao về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trong sắp xếp, tinh gọn bộ máy VKSND; Nghị quyết số 15-NQ/ĐU ngày 15/4/2025 của Đảng ủy VKSND tối cao; Kế hoạch 101/KH-VKSTC ngày 21/4/2025 của VKSND tối cao về thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, biên chế, kiểm sát viên, công chức khác của VKSND.

Đảng ủy, lãnh đạo VKSND tỉnh chỉ đạo xây dựng kế hoạch sắp xếp bộ máy trong đó yêu cầu quá trình thực hiện phải bám sát nguyên tắc của Đảng,

pháp luật của nhà nước, chỉ đạo, hướng dẫn của VKSND tối cao và yêu cầu thực tiễn. Hoàn thiện, triển khai các kế hoạch, phương án sáp nhập, tổ chức bộ máy 08 VKSND khu vực và phương án sáp nhập VKSND hai tỉnh Quảng Bình - Quảng Trị thành VKSND tỉnh Quảng Trị (mới). Xây dựng Đề án thành lập Đảng bộ VKSND tỉnh Quảng Trị (mới) trên cơ sở hợp nhất Đảng bộ VKSND tỉnh Quảng Bình và Đảng bộ VKSND tỉnh Quảng Trị.

Chỉ đạo việc quán triệt, nghiên cứu, tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời nhiệm vụ theo quy định các Dự án luật, Nghị quyết của Quốc hội liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của VKSND có hiệu lực từ 01/7/2025: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức VKSND năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLTTHS 2015; Nghị quyết thí điểm VKSND khởi kiện vụ án dân sự để bảo vệ quyền dân sự của các chủ thể là nhóm dễ bị tổn thương hoặc bảo vệ lợi ích công; Thông tư liên tịch số 02/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 27/02/2025 quy định về phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong hoạt động tố tụng hình sự, quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự khi không tổ chức Công an cấp huyện và Thông tư liên tịch số 01/2025/TTLT-VKSNDTC-BCA-TANDTC-BQP ngày 26/02/2025 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Điều 3 Nghị quyết số 164/2024/QH15 của Quốc hội thí điểm xử lý vật chứng, tài sản trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử một số vụ việc, vụ án hình sự.

Đổi mới tư duy, phương pháp trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành; chủ động, sáng tạo trong tổ chức, thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc giữ gìn sự đoàn kết và nêu gương trong mọi mặt hoạt động, trách nhiệm của lãnh đạo trực tiếp phụ trách các địa bàn, khâu, lĩnh vực được giao; gắn công tác xây dựng Đảng với xây dựng Ngành; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; tăng cường công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật trong Ngành; giữ gìn uy tín, hình ảnh của Ngành, của cơ quan, đơn vị.

Chỉ đạo việc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế của đơn vị; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các yêu cầu nhiệm vụ đã được Viện trưởng VKSND tối cao chỉ đạo trong Chỉ thị công tác và các Chỉ thị chuyên đề. Tiếp tục xác định chống oan, sai, chống bỏ lọt tội phạm, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu; quan tâm, chỉ đạo sâu sát, đề ra nhiều biện pháp thiết thực, cụ thể nhằm tạo sự chuyển biến thực chất trong công tác kiểm sát hoạt động tư pháp. Triển khai mạnh mẽ các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong Ngành.

2. Công tác tổ chức cán bộ; công tác xây dựng Đảng

Ban hành Nghị quyết và xây dựng đề án kết thúc hoạt động của Ban cán sự đảng; thành lập đảng bộ VKSND tỉnh. Tổ chức thành công đại hội các chi bộ trực thuộc và Đại hội Đảng bộ VKSND tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030.

Thực hiện các Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, hướng dẫn của Tỉnh ủy về sáp nhập các tổ chức đảng sau hợp nhất, Đảng ủy VKSND tỉnh đã xây dựng Đề án thành lập Đảng bộ VKSND tỉnh Quảng Trị (mới) trên cơ sở hợp

nhất Đảng bộ VKSND tỉnh Quảng Bình và Đảng bộ VKSND tỉnh Quảng Trị; đề nghị thành lập Đảng bộ, chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy VKSND tỉnh Quảng Trị (mới).

Quán triệt, thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Chỉ thị, Kế hoạch của VKSND tối cao về triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sắp xếp, tinh gọn bộ máy của Ngành, VKSND tỉnh đã xây dựng các kế hoạch, phương án sắp xếp, tổ chức bộ máy VKSND khu vực và phương án sáp nhập VKSND hai tỉnh Quảng Bình - Quảng Trị bám sát nguyên tắc của Đảng, pháp luật của nhà nước, chỉ đạo, hướng dẫn của VKSND tối cao và yêu cầu thực tiễn đảm bảo ổn định, hài hòa, đúng quy định. Làm tốt công tác tư tưởng, quán triệt cán bộ, công chức, người lao động giữ vững tư tưởng lập trường, đoàn kết, đồng thuận, yên tâm công tác, không để chậm trễ công việc ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ngành, ảnh hưởng đến các hoạt động của Đảng, Nhà nước và người dân.

Tập trung xây dựng phương án sắp xếp bộ máy, đội ngũ cán bộ nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý bảo đảm nguyên tắc, tiêu chí theo yêu cầu “tù việc chọn người”, sử dụng cán bộ nội trội, có năng lực, bản lĩnh, trách nhiệm, tâm huyết, lựa chọn người đứng đầu thực sự tiêu biểu, nội trội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện tốt chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, đảm bảo đúng quy định của Nhà nước, của Ngành³.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, Khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị (Khóa XII) về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Gán trách nhiệm của cán bộ, Kiểm sát viên với trách nhiệm của đảng viên và thực hiện nghiêm Quy định số 37-QĐ-TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm.

3. Thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, kết luận, chủ trương của Bộ Chính trị, Đảng ủy VKSND tối cao về cải cách tư pháp, các nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh; trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, VKSND tỉnh đã tiến hành rà soát để kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền kịp thời ban hành văn bản hướng dẫn để tháo gỡ những vướng mắc, bất cập trong áp dụng pháp luật làm căn cứ xử lý triệt để, đáp ứng công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách tư pháp gắn với cải cách hành chính, cải tiến phương pháp lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức. Chất lượng điều

³ Đã thực hiện các quy trình điều động, bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với 08 công chức; Thực hiện quy trình đề nghị bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với 12 đồng chí; Bổ nhiệm mới chức danh KSV trung cấp đối với 01 đồng chí và bổ nhiệm lại chức danh KSV trung cấp đối với 04 đồng chí, chức danh KSV sơ cấp đối với 17 đồng chí, chức danh KTV chính đối với 02 đồng chí; điều động 07 đồng chí.

Tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý hai cấp giai đoạn 2021 - 2026 và 2026 - 2031.

tra, truy tố, xét xử và thi hành án được nâng lên; chú trọng nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa. Thực hiện Nghị quyết số 33/2021/QH15 của Quốc hội, VKSND hai cấp đã phối hợp với Tòa án tổ chức nhiều phiên tòa hình sự theo hình thức trực tuyến; phối hợp khẩn trương điều tra, truy tố, xét xử áp dụng theo thủ tục rút gọn các vụ án đủ điều kiện.

Kiện toàn tổ chức bộ máy khi sáp nhập VKSND tỉnh Quảng Trị (mới), thành lập các VKSND khu vực, nâng cao chất lượng đội ngũ Kiểm sát viên và các điều kiện bảo đảm hoạt động, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp trong tình hình mới; thực hiện nhiều giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, đủ năng lực, bản lĩnh đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ; thường xuyên kiểm tra, thanh tra nội bộ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các sai phạm, tiêu cực trong hoạt động tư pháp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ. Thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, các quy định về phân bổ, quản lý, điều hành và sử dụng ngân sách Nhà nước.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Ngay từ đầu năm, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị quán triệt thực hiện nghiêm, hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, của Quốc hội, của ngành Kiểm sát nhân dân về công tác tư pháp. Tiếp tục thực hiện phương châm “*Đoàn kết, trách nhiệm - Kỷ cương, liêm chính - Bản lĩnh, hiệu quả*”, ngành Kiểm sát Quảng Trị tập trung thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, tạo sự đột phá đã đề ra từ đầu năm, nỗ lực phấn đấu, kết quả đã hoàn thành các chỉ tiêu của Quốc hội, của Ngành.

Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các Chỉ thị, Nghị quyết của Quốc hội, VKSND tối cao về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, công tác cán bộ sau sáp nhập VKSND hai tỉnh Quảng Bình - Quảng Trị, thành lập các VKSND khu vực; các Dự án luật liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của VKSND có hiệu lực từ 01/7/2025; bảo đảm VKSND hai cấp (sau sáp nhập) hoạt động ổn định, hiệu quả.

Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử các vụ án hình sự đạt kết quả tốt; trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra tiếp tục được tăng cường. Công tác kiểm sát hoạt động tư pháp có những chuyển biến tích cực; số lượng kiến nghị yêu cầu cơ quan tư pháp khắc phục và yêu cầu các cơ quan hữu quan khắc phục, phòng ngừa vi phạm được quan tâm. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật; đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ đột phá ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy chuyển đổi số trong toàn Ngành. Quan hệ với cấp ủy, chính quyền và các cơ quan tư pháp duy trì hiệu quả; việc thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Ngành góp phần giữ vững sự ổn định tình hình chính trị - xã hội tại địa phương.

2. Hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

a. Hạn chế, tồn tại

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, đó là: Một số tin báo có tính chất phức tạp phải gia hạn thời hạn giải quyết; vẫn còn án trả hồ sơ để điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng có trách nhiệm của Viện kiểm sát; có vụ việc án bị sửa có trách nhiệm của cấp sơ thẩm.

b. Nguyên nhân

Một số vụ việc hình sự xảy ra với tính chất phức tạp, thủ đoạn thực hiện tinh vi cần nhiều thời gian để điều tra, xác minh, thu thập chứng cứ đầy đủ.

Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm chưa đánh giá đầy đủ hành vi phạm tội; đánh giá chứng cứ còn hạn chế.

Nhiều quy định mới của pháp luật hình sự, dân sự, hành chính chưa được hướng dẫn thực hiện, giải thích kịp thời, còn có sự nhận thức chưa thống nhất giữa các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc áp dụng pháp luật.

3. Khó khăn

- Về trụ sở làm việc, cơ sở vật chất của VKSND tỉnh mới và VKSND khu vực chưa đáp ứng được số lượng và nhu cầu làm việc của công chức, người lao động (như trụ sở VKSND tỉnh xây dựng và đưa vào sử dụng năm 2008, kết cấu phòng làm việc quy mô 35 người nhưng đến nay số cán bộ lên đến 120 người (sau sáp nhập), các hạng mục, phòng làm việc không đảm bảo tiêu chuẩn về diện tích theo quy định).

- Nguồn kinh phí cải tạo, sửa chữa, xây dựng trụ sở làm việc; kinh phí mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc còn gặp nhiều khó khăn. Sau khi thực hiện sáp xếp, công chức trong Ngành phải thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn di chuyển xa hơn, rộng hơn (đến cấp xã) nên yêu cầu về tăng cường trang thiết bị, phương tiện làm việc và việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số là rất cấp bách.

4. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị cơ quan có thẩm quyền có sự quan tâm hơn nữa, hỗ trợ kinh phí sửa chữa, mở rộng, cải tạo trụ sở; đầu tư cơ sở vật chất hạ tầng, trang thiết bị, phương tiện làm việc phục vụ công tác sau thời điểm sáp nhập VKSND tỉnh, thành lập VKSND khu vực, nhất là yêu cầu về trụ sở, phòng làm việc cho cán bộ càng nhiều. Xem xét có các chế độ hỗ trợ cho công chức và người lao động công tác xa nhà do sáp nhập tỉnh.

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác của năm 2025 để đề ra những giải pháp nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế trong 6 tháng đầu năm; phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Quốc hội và của Ngành.

2. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ chống oan sai, chống bỏ lọt tội phạm. Phối hợp đẩy nhanh tiến độ giải quyết, xử lý nghiêm minh các vụ án, vụ việc

nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, nhất là các vụ án, vụ việc thuộc diện các cơ quan có thẩm quyền theo dõi, chỉ đạo.

3. Thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp nhằm tạo sự chuyển biến thực chất trong công tác kiểm sát hoạt động tư pháp, nhất là kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự.

4. Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp, tinh gọn bộ máy VKS hai cấp bảo đảm hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đồng bộ, liên thông, phù hợp với điều kiện thực tế. Chủ trọng công tác tuyên truyền, làm tốt công tác chính trị, tư tưởng cho cán bộ, công chức, người lao động, tạo sự đồng thuận, thống nhất sau quá trình sắp xếp, tinh gọn bộ máy của Ngành.

5. Quán triệt, nghiên cứu, tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời nhiệm vụ theo quy định các Dự án luật, Nghị quyết của Quốc hội liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của VKSND có hiệu lực từ 01/7/2025.

6. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số theo lộ trình, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và chuyên môn nghiệp vụ. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, kiện toàn đội ngũ lãnh đạo, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên.

7. Thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 65 năm ngày thành lập ngành Kiểm sát nhân dân (26/7/1960 - 26/7/2025); bảo đảm tình hình ổn định, phục vụ tốt tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Trên đây là kết quả công tác kiểm sát 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VKSND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Tiến Hùng

